

**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CHUYÊN NGÀNH: PHƯƠNG PHÁP TOÁN SƠ CẤP**

(Ban hành kèm theo quyết định số 309/QĐ-ĐHHD ngày 04/3/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

I. GIỚI THIỆU VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO

- **Ngành đào tạo:**
 - + **Tiếng Việt: Phương pháp Toán sơ cấp**
 - + **Tiếng Anh: Methods of Elementary Mathematics**
- **Trình độ: Thạc sĩ**
- **Mã ngành đào tạo: 8.46.01.13**
- **Thời gian đào tạo: 2 năm**
- **Số Quyết định: số 09/QĐ-BGDĐT, ngày 03/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo giao đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Phương pháp Toán sơ cấp**
- **Số tín chỉ tích lũy: 60 TC**
- **Kiến thức giáo dục đại cương: 09 TC**
- **Kiến thức cơ sở: 18 TC**
 - + Kiến thức bắt buộc: 12 TC
 - + Kiến thức tự chọn: 6/14 TC
- **Kiến thức chuyên ngành: 18 TC**
 - + Kiến thức bắt buộc: 10 TC
 - + Kiến thức tự chọn: 8/16 TC
- **Luận văn: 15 TC**

II. CHUẨN NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC SAU KHI TỐT NGHIỆP

1. Chuẩn về kiến thức chuyên môn, năng lực chuyên môn;

1.1 . Về kiến thức

a. Kiến thức chung

- Người học nắm vững thế giới quan, phương pháp luận triết học Mác – Lênin.
- Có trình độ ngoại ngữ tiếng Anh đạt chuẩn B1 Khung Châu Âu hoặc bậc 3/6 Khung NLNN dùng cho VN trở lên.
- Sử dụng tốt công nghệ thông tin trong khai thác Internet; các phần mềm tin học cơ bản trong soạn thảo văn bản, thiết kế bài giảng điện tử phục vụ công tác, giảng dạy và nghiên cứu khoa học.
- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định hiện hành về Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành.

b. Kiến thức cơ sở và chuyên ngành

- Làm chủ kiến thức chuyên ngành, có thể đảm nhiệm công việc của chuyên gia trong lĩnh vực được đào tạo; có tư duy phản biện; có kiến thức lý thuyết chuyên sâu để có thể phát triển kiến thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ.
- Hiểu và áp dụng thành thạo các kiến thức cơ bản, cơ sở và một số kiến thức chuyên sâu của Toán học hiện đại.
- Hiểu và áp dụng thành thạo các kiến thức nâng cao của Toán sơ cấp (Bất đẳng thức; Phương trình hàm; Phương trình sai phân; Giải tích tổ hợp...).

1.2. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên môn đào tạo; có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao; đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về các vấn đề phức tạp của chuyên môn, nghiệp vụ; bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn; có khả năng xây dựng, thẩm định kế hoạch; có năng lực phát huy trí tuệ tập thể trong quản lý và hoạt động chuyên môn; có khả năng nhận định đánh giá và quyết định phương hướng phát triển nhiệm vụ công việc được giao; có khả năng dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề lớn.

2. Chuẩn về kĩ năng nghề nghiệp

- Có kĩ năng hoàn thành công việc mới, không quen thuộc; có kĩ năng nghiên cứu độc lập để phát triển giải pháp mới, các công nghệ mới trong lĩnh vực được đào tạo.
- Có kĩ năng lập trình, ứng dụng các mô hình toán học để giải quyết các bài toán thực tế.
- Có kĩ năng đào tạo học sinh giỏi, học sinh chuyên Toán trung học phổ thông.
- Có các kĩ năng khác: Kĩ năng phát hiện, đánh giá, phân tích, lập luận và tư duy giải quyết vấn đề; Kĩ năng nghiên cứu, khám phá, vận dụng kiến thức vào thực tế; Kĩ năng tư duy logic theo hệ thống; kĩ năng làm việc nhóm; Kĩ năng sáng tạo, giải quyết các vấn đề không thường gặp;
- Kĩ năng ngoại ngữ tiếng Anh ở mức có thể hiểu được một báo cáo hay bài phát biểu về hầu hết các chủ đề trong công việc liên quan đến ngành được đào tạo, có thể diễn đạt bằng ngoại ngữ trong hầu hết các tình huống chuyên môn thông thường, có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn, có thể trình bày rõ ràng các ý kiến và phản biện một vấn đề khoa học chuyên ngành bằng tiếng Anh.

3. Chuẩn về phẩm chất đạo đức

3.1. Trách nhiệm công dân

- Có trách nhiệm công dân và chấp hành tốt các chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước;

3.2. Đạo đức, ý thức cá nhân, đạo đức nghề nghiệp, thái độ phục vụ

- Trung thực trong khoa học và cuộc sống, có phẩm chất đạo đức tốt, nhiệt tình và say mê công việc; yêu ngành, yêu nghề và có trách nhiệm trong công việc.

III. VỊ TRÍ VIỆC LÀM MÀ HỌC VIÊN CÓ THỂ ĐẢM NHIỆM SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Có khả năng giảng dạy các môn Toán ở các trường Trung học phổ thông;
- Có khả năng giảng dạy các môn Toán học cơ bản ở các trường Đại học, Cao đẳng;
- Có khả năng tham gia nghiên cứu và ứng dụng Toán học theo hướng chuyên ngành của mình ở các Viện, trường Đại học và các cơ quan nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh.

IV. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

Có thể tiếp tục làm nghiên cứu sinh theo các chuyên ngành gần và ngành phù hợp sau khi hoàn thiện các học phần bổ sung.

V. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHUẨN ĐẦU RA VÀ CAM KẾT THỰC HIỆN

1. Kế hoạch thực hiện chuẩn đầu ra: Để đạt được chuẩn đầu ra trên đây, nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

- Đào tạo, tuyển dụng đội ngũ giảng viên đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng.
- Thường xuyên cập nhật, điều chỉnh nội dung, chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu phát triển của khoa học và của các cơ quan, nhà tuyển dụng lao động.
- Đảm bảo có đầy đủ thiết bị, phương tiện phục vụ đổi mới phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng; đủ giáo trình, tài liệu, phòng thực hành, thí nghiệm phục vụ học tập cho sinh viên. Phối hợp tốt với các cơ quan và nhà tuyển dụng để xây dựng cơ sở thực hành, thực tập.
- Hàng năm công khai nội dung, chương trình, đề cương chi tiết môn học, chất lượng đào tạo, cơ hội việc làm của sinh viên tốt nghiệp vào đầu năm học.

2. Cam kết: Trường Đại học Hồng Đức cam kết tổ chức đào tạo và đánh giá khách quan kết quả học tập, rèn luyện của học viên.

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Mạnh An